

Tiếng Anh Lớp 10 · Unit 5: Inventions – hiện tại hoàn thành, danh động từ và động từ nguyên mẫu

Môn: Tiếng Anh · Lớp 10 · Thời gian làm bài: 14 phút · Số câu: 7

Họ và tên: Lớp: Số báo danh:

Ôn tập chủ đề "Unit 5: Inventions – hiện tại hoàn thành, danh động từ và động từ nguyên mẫu" theo chương trình GDPT 2018.

Câu 1. Choose the correct answer: Scientists _____ many useful inventions since the 19th century.

- A. make B. made C. have made D. are making

Câu 2. Choose the correct answer: A smartphone is useful for _____ photos and videos.

- A. take B. to take C. taking D. took

Câu 3. Choose the correct answer: Laptops are used _____ documents and access the Internet.

- A. create B. to create C. creating D. created

Câu 4. Choose the word whose main stress is placed differently from the others.

- A. invention B. computer C. laptop D. important

Câu 5. Complete the sentence: I (1) (never / use) a 3D printer, but my brother (2) (buy) one last year.

Câu 6. Decide whether each sentence is grammatically correct (True) or incorrect (False).

(Đánh dấu X vào ô Đ (đúng) hoặc S (sai) cho từng ý)

Ý	Nội dung	Đ	S
a)	a) I enjoy using my new tablet.	☐	☐
b)	b) She has invented this device in 2020.	☐	☐
c)	c) This app is used for learning English.	☐	☐
d)	d) We decided buying a robot vacuum cleaner.	☐	☐

Câu 7. Match each invention with its inventor:

(Nối mỗi ý ở cột A với một ý phù hợp ở cột B)

Cột A

1. Telephone
2. Light bulb (practical)
3. World Wide Web
4. Aeroplane

Cột B

- a. Tim Berners-Lee
- b. Alexander Graham Bell
- c. Thomas Edison
- d. The Wright brothers

Ghép: 1 - ...; 2 - ...; 3 - ...; 4 -

— HẾT —